

Số: 391/QĐ - HĐPH

Tân Kỳ, ngày 20 tháng 03 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng
phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật xã Tân Kỳ
HỘI ĐỒNG PHỐI HỢP PBGDPL XÃ TÂN KỶ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật ngày 20/6/2012;

Căn cứ Quyết định số 26/2025/QĐ-TTg ngày 04/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật;


Căn cứ Quyết định số 390/QĐ – UBND ngày 18/03/2026 của Chủ tịch UBND xã Tân Kỳ về việc thành lập Hội đồng phối hợp, phổ biến giáo dục pháp luật xã Tân Kỳ;

Theo đề nghị của Văn phòng HĐND – UBND – Cơ quan thường trực của Hội đồng phối hợp, phổ biến giáo dục pháp luật xã Tân Kỳ;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này là Quy chế hoạt động của Hội đồng phối hợp, phổ biến, giáo dục pháp luật xã Tân Kỳ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND – UBND xã, thành viên Hội đồng phối hợp, phổ biến giáo dục pháp luật xã, Trưởng các phòng, ngành, đơn vị, đoàn thể xã chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Sở Tư pháp (b/c);
- Đảng ủy, HĐND, UBND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Lưu: VT VP.



**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND
Lê Viết Quý**



UBND XÃ TÂN KỲ
HỘI ĐỒNG PHPBGDPL

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG
của Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật xã Tân Kỳ
(Ban hành kèm theo Quyết định số 39/QĐ - HĐPH ngày 20/03/2026 của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật xã Tân Kỳ)

CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về nguyên tắc hoạt động, mối quan hệ công tác và hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật xã Tân Kỳ (sau đây gọi tắt là Hội đồng) và một số biện pháp bảo đảm hoạt động của Hội đồng.

2. Quy chế này áp dụng đối với Chủ tịch, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng, Ủy viên Hội đồng (gọi tắt chung là thành viên hội đồng); Cơ quan Thường trực và các cơ quan, tổ chức cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động

1. Hội đồng làm việc theo chế độ tập thể, quyết định theo đa số. Thành viên Hội đồng có mặt tại phiên họp hoặc thành viên Hội đồng trả lời ý kiến bằng văn bản khi được lấy ý kiến.

2. Các thành viên Hội đồng được phân công nhiệm vụ cụ thể, đề cao trách nhiệm, phát huy năng lực, tăng cường sự phối hợp, trao đổi thông tin quá trình thực hiện nhiệm vụ. Các thành viên Hội đồng có thể huy động đơn vị, cá nhân thuộc cơ quan, tổ chức mình hoặc nguồn nhân lực hợp pháp khác để tham gia thực hiện nhiệm vụ được giao.

3. Các thành viên Hội đồng làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

4. Các hoạt động của Hội đồng phải bảo đảm dân chủ và hiệu quả.

CHƯƠNG II
QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 3. Quan hệ công tác giữa Chủ tịch hội đồng với phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng, Ủy viên Hội đồng

1. Chủ tịch Hội đồng chỉ đạo, điều hành phân công nhiệm vụ cho Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng, Ủy viên Hội đồng thực hiện nhiệm vụ theo chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng và lĩnh vực công tác; đôn đốc kiểm tra, việc thực hiện các nhiệm vụ đã giao.



2. Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng báo cáo và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng về thực hiện các nhiệm vụ được phân công. Các Phó Chủ tịch Hội đồng phối hợp trong công tác và thông tin kịp thời về việc giải quyết các công việc được phân công.

3. Ủy viên Hội đồng chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng về thực hiện nhiệm vụ được phân công.

Ủy viên thường trực Hội đồng có nhiệm vụ giúp Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng thực hiện các nhiệm vụ được giao.

Điều 4. Quan hệ công tác giữa Hội đồng với Cơ quan Thường trực Hội đồng và Ủy viên Hội đồng

1. Chủ tịch Hội đồng chỉ đạo, phân công nhiệm vụ cho các thành viên Hội đồng trên cơ sở lĩnh vực công tác của thành viên Hội đồng. Thành viên Hội đồng có trách nhiệm thông tin, báo cáo, tham mưu, đề xuất, Chủ tịch Hội đồng và hội đồng các giải pháp, nhiệm vụ trọng tâm về phổ biến, giáo dục pháp luật chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý và công tác phối hợp với các thành viên hội đồng để tổ chức thực hiện.

2. Cơ quan Thường trực của Hội đồng là Văn phòng HĐND – UBND xã Tân Kỳ; làm đầu mối phối hợp giữa các thành viên Hội đồng, tham mưu giúp Hội đồng thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quy định tại Điều 2 Quyết định số 390/QĐ - UBND ngày 18 tháng 03 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã quy định về thành phần, nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật xã.

3. Bảo đảm sự phối hợp, trao đổi thông tin giữa các thành viên Hội đồng và giữa thành viên Hội đồng với cơ quan Thường trực của Hội đồng trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Điều 5. Quan hệ công tác giữa Hội đồng với Tổ thư ký Hội đồng

1. Tổ Thư ký là bộ phận tham mưu, giúp việc của Hội đồng, chịu sự chỉ đạo của Hội đồng, Chủ tịch Hội đồng, trực tiếp là Cơ quan Thường trực của Hội đồng.

2. Thành viên Hội đồng có trách nhiệm chỉ đạo Tổ Thư ký của Hội đồng công tác tại các phòng, ban, ngành, đoàn thể mình thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm được giao.

Các thành viên Tổ Thư ký của Hội đồng có trách nhiệm báo cáo với thành viên Hội đồng nơi thành viên thư ký công tác về hoạt động của Tổ thư ký và nhiệm vụ được thành viên Hội đồng giao; tham mưu xử lý ý kiến về những vấn đề liên quan đến việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo sự phân công của Tổ Thư ký.

Điều 6. Quan hệ công tác giữa Hội đồng với Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật cấp xã và các phòng, ban, ngành, đoàn thể cấp xã.

1. Hội đồng hướng dẫn, trao đổi thông tin giữa Hội đồng phổ biến cấp xã và các cơ quan, đơn vị về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với đặc điểm tình hình của địa phương, đơn vị.

2. Các phòng, ban, ngành, đoàn thể cấp xã định kỳ báo cáo bằng văn bản về hình thức tổ chức và hoạt động của từng cơ quan, đơn vị, về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật với Hội đồng xã.

CHƯƠNG III

HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG VÀ TỔ THƯ KÝ CỦA HỘI ĐỒNG

Điều 7. Phiên họp của Hội đồng

1. Hội đồng họp 2 lần/năm, họp đột xuất theo yêu cầu của Chủ tịch Hội đồng hoặc theo ý kiến của 50% tổng số thành viên hội đồng.

2. Thành viên Hội đồng vắng mặt được cử đại diện lãnh đạo của đơn vị phụ trách hoặc giao nhiệm vụ phổ biến, giáo dục pháp luật của phòng, ban, ngành, đoàn thể mình công tác dự thay khi được sự đồng ý của Chủ tịch Hội đồng, nhưng không được vắng nhiều hơn một cuộc họp trong năm.

3. Cơ quan thường trực của hội đồng có trách nhiệm với đơn vị, cá nhân có liên quan, chuẩn bị nội dung chương trình, tài liệu phục vụ phiên họp. Tài liệu họp được gửi đến các thành viên Hội đồng.

4. Tổ trưởng Tổ Thư ký của Hội đồng chịu trách nhiệm việc ghi biên bản và trình chủ trì cuộc họp ký biên bản. Kết luận của Hội đồng hoặc chủ trì cuộc họp được thông báo tới các thành viên Hội đồng và các cơ quan, đơn vị liên quan.

Điều 8. Nội dung phiên họp của toàn thể Hội đồng

1. Thông qua báo cáo sơ kết, tổng kết công tác; chương trình, kế hoạch hoạt động 6 tháng, một năm và các văn bản khác của Hội đồng.

2. Tư vấn giúp UBND xã thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Điều 2 Quyết định số 390/QĐ-UBND ngày 18 tháng 03 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, quy định về thành phần, nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật xã.

3. Cho ý kiến đối với các trường hợp được đề nghị khen thưởng về thành tích xuất sắc trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc thẩm quyền của Chủ tịch hội đồng.

4. Các vấn đề khác cần lấy ý kiến theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng.

Điều 9. Tổ chức lấy ý kiến thành viên Hội đồng khi không tổ chức họp

1. Chủ tịch Hội đồng quyết định gửi dự thảo văn bản liên quan đến hoạt động để lấy ý kiến thành viên Hội đồng khi không triệu tập phiên họp toàn thể.



2. Khi được yêu cầu tham gia ý kiến bằng văn bản, các thành viên Hội đồng, các cơ quan, đơn vị có liên quan có trách nhiệm nghiên cứu và gửi ý kiến đến Cơ quan Thường trực hội đồng đúng thời gian quy định.

3. Tổ Thư ký có trách nhiệm giúp cơ quan thường trực của Hội đồng tổng hợp ý kiến bằng văn bản, báo cáo Chủ tịch Hội đồng quyết định.

Điều 10. Chế độ thông tin, Báo cáo

1. Định kỳ 06 tháng, hàng năm hoặc đột xuất của Hội đồng PBGDPL tỉnh, Hội đồng báo cáo tình hình hoạt động của Hội đồng, đánh giá về tình hình phối hợp thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và đề xuất, kiến nghị về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của các phòng, ban, ngành, đoàn thể.

2. Hội đồng định kỳ thông tin với các thành viên của Hội đồng về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và hoạt động của hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn xã.

3. Định kỳ 6 tháng, một năm, Cơ quan Thường trực và Tổ Thư ký của Hội đồng có trách nhiệm tổng hợp báo cáo Hội đồng về tình hình thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hoạt động của hội đồng, công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của các phòng, ngành, đơn vị, đoàn thể và chuẩn bị tổ chức phiên họp Hội đồng.

CHƯƠNG IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Khen thưởng và kỷ luật

Các thành viên Hội đồng, các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật được khen thưởng hoặc đề nghị khen thưởng của Hội đồng và theo quy định của pháp luật hiện hành.

Các thành viên Hội đồng, các tập thể, cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

Điều 12. Điều khoản thi hành

1. Các thành viên Hội đồng, các phòng, ban, ngành, đoàn thể xã có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện quy chế, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị báo cáo với Chủ tịch Hội đồng hoặc cơ quan thường trực Hội đồng (qua chuyên viên văn phòng HĐND-UBND xã) để tổng hợp trình Hội đồng phối hợp xem xét, sửa đổi, bổ sung./.

HỘI ĐỒNG PHỐI HỢP PBGDPL XÃ TÂN KỲ